

Ngày: 24/11/2023

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh**

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần N Thịnh
Ông Nguyễn Văn Hiệp

- *Thư ký phiên toà:* **Bà Đặng Thị N Ánh**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa :
Bà Trương Thuỳ L - Kiểm sát viên

Ngày 24/11/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm. Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 247/2023/HSST ngày 16/10/2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn N T** Giới tính: Nữ, Sinh năm: 1990

ĐKNKTT: thôn 8 xã TH, huyện TT, Hà Nội

Nơi ở hiện tại: nhà không có số đối diện số nhà 72 M, phường Đ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Nghề nghiệp : Lao động tự do - Trình độ học vấn : 12/12

Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không

Họ tên cha : Nguyễn Tiến T– sinh năm: 1964

Họ tên mẹ : Thân Thị C – sinh năm: 1966

Gia đình có 3 chi em, bi cáo là con thứ nhất

Có 01 con sinh năm 2012

Nhân thân:

- Ngày 27/7/2018, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (AS: 149/HSST). Ra trại ngày 28/4/2020. Xác minh thi hành án dân sự: Đã nộp án phí HSST (Án tích đã được xóa);

Tam giữ: 05/7/2023 Tam giam: 14/7/2023

Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại Tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên toà

2. Họ và tên: **Dương Hồng G** Giới tính: Nam, Sinh năm: 1983

Nơi cư trú: Tập thể viện A, số 35B ngõ 203 K, phường TL, quận Hai Bà
Trung, Hà Nội

Nghề nghiệp : Lao động tự do - Trình độ học vấn : 12/12
Quốc tịch : Việt Nam Dân tộc : Kinh Tôn giáo : Không
Họ tên cha : Dương Văn S- sinh năm: 1955
Họ tên mẹ : Nguyễn Thị Phi L – sinh năm: 1958
Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất
Họ tên vợ: Nguyễn Bích N – đã chết
Có 02 con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2008
Tiền án tiền sự: Không
Tạm giữ: 05/7/2023 Tạm giam: 14/7/2023
Hiện bị cáo đang tạm giam tại Trại Tạm giam số I – Công an thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Nguyễn Kiều Ly, sinh năm :1982, địa chỉ : 92, phố Cầu Gỗ, phường Hàng Bạc, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 55 phút ngày 05/7/2023, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy làm nhiệm vụ phát hiện Dương Hồng G đang dừng đỗ xe máy Honda Vision màu trắng BKS: 29H1-520.54 tại trước số 57 CN, phường CN, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, G tự nguyện lấy từ trong túi quần phía trước bên phải và giao nộp cho tổ công tác 01 túi nilông kích thước 3x7 cm bên trong gồm có: 01 túi ni lông kích thước 3x5cm chứa 05 viên nhộng màu đỏ và 01 túi nilông kích thước 3x4cm chứa tinh thể màu trắng. Tại chỗ, G khai là ma túy “thuốc lắc”, ma túy Ketamine mua của Nguyễn N T tại ngã ba N - NĐ, phường PL, quận Đống Đa, Hà Nội và đang mang đi bán kiếm lợi. Tổ công tác tiến hành niêm phong tang vật và đưa G về trụ sở Công an phường CN để giải quyết.

Thu giữ của H: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen kèm số thuê bao 0963908819, 01 chiếc xe máy Honda Vision màu trắng BKS: 29H1-520.54.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Hồng G tại Phòng 35B Tập thể Bệnh viện A ngõ 203 KN, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội: Không thu giữ đồ vật, tài sản liên quan đến ma túy.

Cơ quan công an tiến hành rà soát, dẫn giải Dương Hồng G và xác định đối tượng bán ma túy cho G là Nguyễn N T. Thời điểm bắt giữ T tại phố Đ, phường PL, quận Đống Đa, Hà Nội, còn có Nguyễn Thị N (sinh năm: 1997, trú tại: số 03 ngõ 62 S, phường VC, quận Đống Đa, Hà Nội) và Bùi Diệu L (sinh năm: 1992, trú tại: số 06 ngõ 27 ngách 207/1 ngõ K, phường TP, quận Đống Đa, Hà Nội). Tổ công tác đã đưa T và các đối tượng về trụ sở Công an phường PL

làm việc. Thu giữ của Nguyễn N T: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu, kiểu dáng Iphone màu đen kèm số thuê bao: 0822251984; Thu giữ của Bùi Diệu L: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu, kiểu dáng Iphone màu vàng; Thu giữ của Nguyễn Thị N: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu, kiểu dáng Iphone màu trắng.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn N T, tại nhà không có số đối diện số nhà 72 Giếng Mút, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và thu giữ: Tại trên hộp gỗ trong góc tầng 2 của căn nhà nơi T ở có: 01 túi giấy màu xanh bên trong có: 01 túi ni lông kích thước khoảng 4x7cm chứa 02 viên nén hình tròn màu trắng, 01 túi ni lông kích thước 5x10cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 cân điện tử màu bạc; 01 túi ni lông màu xanh kích thước 5x7cm bên trong chứa 02 viên nén màu hồng, 01 viên nén màu xanh, 03 mảnh viên nén màu xanh; 50 vỏ túi ni lông kích thước 4x7cm chưa qua sử dụng.

Tại Bản Kết luận giám định số 4646/KL-KTHS ngày 12/7/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận tang vật thu giữ của Dương Hồng H: *Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,902 gam; Chất bột màu xám bên trong 05 viên con nhộng màu đỏ đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng: 1,856 gam (BL số: 96).*

Tại Bản Kết luận giám định số 4645/KL-KTHS ngày 12/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận tang vật thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn N T tại nhà không có số đối diện số nhà 72 Giếng Mút, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội: *02 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi ni lông đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,189 gam; Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,980 gam; 01 túi ni lông màu xanh bên trong có: 01 viên nén màu xanh và 03 mảnh viên nén màu xanh đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,152 gam, 02 viên nén màu hồng đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,152 gam, 01 cân điện tử có dính ma túy loại Ketamine (BL số: 112).*

Tại Cơ quan điều tra, **Dương Hồng G** khai: Khoảng 22 giờ ngày 04/7/2023, G đang ngồi ăn tại phố Hàng Đậu thì nhận được điện thoại từ số thuê bao 0566464334 của Tuấn (là bạn xã hội, nhà ở khu vực Hàng Vôi) đến số thuê bao 0963908819 của G nhờ mua hộ 05 viên ma túy “thuốc lắc” và nửa chỉ Ketamine. Sau đó, G gọi đến số thuê bao 0822251984 của Nguyễn N T hỏi mua 05 viên ma túy “thuốc lắc” và nửa chỉ Ketamine với giá 2.500.000 đồng. T yêu cầu G chuyển khoản trước số tiền 2.500.000 đồng. Lúc này, G gọi cho Tuấn yêu cầu chuyển 4.000.000 đồng. Sau khi cầm tiền, G đã đưa cho 01 người đàn ông không quen biết chuyển tiền vào tài khoản 1022979074 của G tại Ngân hàng Vietcombank. Tiếp theo, G chuyển khoản 2.500.000 đồng đến số tài khoản

19910000138501 của Đo Quang H tại Ngân hàng BIDV. Nhận được tiền, T hện G đến quán nước trên phố Đặng Văn Ngữ, phường PL, quận Đống Đa, Hà Nội. Lúc này, G điều khiển xe máy Honda Vision màu trắng BKS: 29H1-520.54 đến phố Đặng Văn Ngữ. Tại đây, T ngồi lên xe phía sau G và bảo G đi thẳng. Trong quá trình này, T rút ma túy vào túi quần bên phải phía trước của G rồi bảo G chở quay lại quán nước T ngồi. Sau khi lấy được ma túy, G đi về 57 CN để gọi điện thoại cho Tuấn thì bị kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên. Nếu bán thành công số ma túy cho Tuấn thì G được hưởng lợi 1.500.000 đồng. Chiếc xe máy Honda Vision màu trắng BKS: 29H1-520.54 là G mượn của chị Nguyễn Kiều Ly (sinh năm: 1982, trú tại: 92 Cầu Gỗ, phường Hàng Bạc, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội) để làm phương tiện đi lại vào ngày 04/7/2023. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen kèm số thuê bao 0963908819 là tài sản cá nhân của H, sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội.

Dương Hồng G cất giấu 02 chất ma túy nhằm mục đích bán trái phép được quy định tại các điểm khác nhau của Điều 251 Bộ luật hình sự nên được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, của Chính phủ như sau: 0,902 gam ma túy loại Ketamine (so với khối lượng tối thiểu chất ma túy quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự) là 4,51% và 1,856 gam ma túy loại MDMA (so với khối lượng tối thiểu chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự) là 37,12% = 41,63%. Hành vi phạm tội của Dương Hồng G thuộc khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn N T khai phù hợp với lời khai của Dương Hồng G về việc đã bán trái phép 0,902 gam ma túy loại Ketamine và 1,856 gam ma túy loại MDMA vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 04/7/2023 tại ngã ba đ - NĐ, phường PL, quận Đống Đa, Hà Nội. Khi T đang ngồi uống nước cùng Nguyễn Thị N và Bùi Diệu L tại quán nước ở ngã ba Đặng Văn Ngữ - NĐ thì bị kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên. Ngoài ra, T còn khai số ma túy nêu trên và số ma túy thu giữ tại nhà riêng của T gồm 0,527 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,908 gam ma túy loại Ketamine là cùng nguồn gốc: Mua của 01 người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) trên phố Cầu Đất, phường CD, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội với giá 2.790.000 đồng với mục đích bán kiếm lời. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu, kiểu dáng Iphone màu đen kèm số thuê bao: 0822251984 là tài sản cá nhân của T, sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Số tài khoản 19910000138501 tại Ngân hàng BIDV do T sử dụng là của anh Đỗ Quang Hiệp (sinh năm: 1984, trú tại: số 21 ngõ 260 phố chợ Khâm Thiên, phường Trung Phụng, quận Đống Đa, Hà Nội), T và anh Hiệp có mối quan hệ tình cảm nhưng anh Hiệp đã mất ngày 17/7/2022.

Như vậy, Nguyễn N T bán trái phép 03 chất ma túy được quy định tại các điểm khác nhau quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự nên được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, của Chính phủ như sau: 2,81 gam ma túy loại Ketamine (so với khối lượng tối thiểu chất ma túy quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự) là 14,05% và 1,856 gam ma túy loại

MDMA + 0,527 gam ma túy loại Methamphetamine (so với khối lượng tối thiểu chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự) là 47,66% = 61,71%. Hành vi phạm tội của Nguyễn N T thuộc khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Người liên quan là **Nguyễn Thị N** và **Bùi Diệu L** khai phù hợp với lời khai của Nguyễn N T về việc đang ngồi uống nước tại ngã ba Đặng Văn Ngữ - ND, phường PL, quận Đống Đa, Hà Nội thì T bị kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên. Xét thấy, N và L không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên Cơ quan điều tra không có hình thức xử lý. Cơ quan điều tra đã trao trả lại điện thoại cho N và L. Sau khi nhận lại tài sản, N và L không có ý kiến khác về dân sự.

Cơ quan điều tra tiến hành sao kê số tài khoản 19910000138501 tại Ngân hàng BIDV do Nguyễn N T sử dụng và tài khoản 1022979074 tại Ngân hàng Vietcombank của Dương Hồng G xác định: Ngày 04/7/2023, G nhận được chuyển khoản 4.000.000 đồng của NGUYEN VAN HUAN và đã chuyển khoản 2.500.000 đồng đến số tài khoản 19910000138501 tại Ngân hàng BIDV mang tên DO QUANG H. Xác minh chủ đăng ký tài khoản 19910000138501 tại Ngân hàng BIDV là anh Đỗ Quang Hiệp. Cơ quan điều tra có công văn gửi Ngân hàng BIDV xác minh tài khoản mang tên NGUYEN VAN HUAN nhưng chưa có kết quả. Ngày 29/9/2023, Cơ quan CSĐT – Công an quận Hoàn Kiếm đã ra Lệnh phong tỏa số tiền 2.500.000 đồng trong tài khoản 19910000138501 tại Ngân hàng BIDV và 1.500.000 đồng trong tài khoản 1022979074 tại Ngân hàng Vietcombank.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS: 29H1-520.54 số khung RLHJF3300CY081376, số máy: JF33E0081434, Cơ quan điều tra xác định chủ đăng ký BKS 29H1-520.54 là anh Trần Minh Đức (sinh năm: 1992, trú tại: tổ 10 Pháp Vân, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội) và chủ đăng ký của chiếc xe máy Honda Vision màu trắng số khung RLHJF3300CY081376, số máy: JF33E0081434 là chị Thường Thị Nga (sinh năm: 1986, trú tại: bản Kho, thị trấn Lộc Bình, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn).

Tại Cơ quan điều tra, anh Đức khai: Chiếc BKS 29H1-520.54 là biển kiểm soát của chiếc xe máy Honda Lead màu vàng do anh Đức đứng tên chủ đăng ký, hiện anh Đức đang sử dụng BKS này. Chị Nga khai chiếc xe máy Honda Vision màu trắng nêu trên có BKS: 12L1-009.92 và chị Nga đã bán cho 01 người không quen biết từ năm 2020 với giá 16.000.000 đồng. Anh Đức và chị Nga không có yêu cầu khác liên quan đến dân sự.

Người liên quan là chị Nguyễn Kiều Ly khai: Ngày 04/7/2023, Dương Hồng G mượn xe máy Honda Vision BKS: 29H1-520.54 của chị Ly để sử dụng, chị Ly không biết và không liên quan đến hành vi của H, chiếc xe máy nêu trên chị Ly mua của một người không quen biết tại phố Chùa Hà với giá 15.000.000 đồng từ năm 2019, hiện chị Ly đã mất giấy tờ đăng ký của xe. Cơ quan điều tra

đã giám định số khung số máy là số nguyên thủy, không có mẫu giám định BKS 29H1-520.54 và không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã chuyển tang vật đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm để giải quyết theo quy định pháp luật.

Về đối tượng nữ giới bán ma túy cho Nguyễn N T, do T khai không rõ tên tuổi địa chỉ, số điện thoại, việc mua bán là trực tiếp nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Về đối tượng nam giới tên Tuấn hỏi mua ma túy của Dương Hồng H, có sử dụng số thuê bao 0566464334, Cơ quan điều tra xác minh chủ thuê bao là ông Nguyễn Xuân N (sinh năm: 1954, trú tại: tổ 1 khu 5 phường VH, thành phố Hạ L, tỉnh Quảng Ninh). Ông Ninh khai không đăng ký và không sử dụng số thuê bao nêu trên, không quen biết với Dương Hồng H. Do vậy, Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 237/CT-VKS ngày 16/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm để xét xử bị cáo Nguyễn N T và Dương Hồng G về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như tại cơ quan điều tra. Các bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo đúng người đúng tội. Bị cáo thực sự ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Hồng T từ 05 năm tù đến 05 năm 06 tháng tù tính từ ngày bắt tạm giữ.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm u, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Dương Hồng G từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ.

Các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của các bị cáo ; 01(một) cân điện tử có dính ma túy loại Ketamine; 50 vỏ túi ni lông màu trắng kích thước khoảng 4x7cm chưa qua sử dụng; 02(hai) sim điện thoại đã cũ do có liên quan đến hành vi phạm tội.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng, nhãn hiệu Samsung màu đen số Imel: 357774839218301 và 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Iphone màu đen số Imel 356116094601881; 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng, BKS: 29H1-520.54 số máy:

JF33E0081434; số khung: RLHJF3300CY081376 do có liên quan đến hành vi phạm tội. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 4.000.000 đồng do có liên quan đến hành vi phạm tội.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng T và Dương Hồng G phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, chị Nguyễn Kiều Ly có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vụ án giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 04/7/2023, Nguyễn N T đã có hành vi bán trái phép 0,902 gam ma túy loại Ketamine và 1,856 gam ma túy loại MDMA cho Dương Hồng G tại ngã ba Đặng Văn Ngữ - ND, phường PL, quận Đống Đa, Hà Nội và cất giấu 0,527 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,908 gam ma túy loại Ketamine nhằm bán kiếm lời bất chính tại nhà riêng của Nguyễn N T - nhà không có sổ đối diện số nhà 72 GM, phường TĐ, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Tổng khối lượng ma túy mà T phải chịu trách nhiệm là 2,81 gam ma túy loại Ketamine, 1,856 gam ma túy loại MDMA và 0,527 gam ma túy loại Methamphetamine.

Khoảng 00 giờ 55 phút ngày 05/7/2023, Dương Hồng G đã có hành vi cất giấu 0,902 gam ma túy loại Ketamine và 1,856 gam ma túy loại MDMA nhằm bán kiếm lợi thì bị phát hiện, bắt quả tang tại trước số 57 CN, phường CN, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Dương Hồng G cất giấu 02 chất ma túy nhằm mục đích bán trái phép được quy định tại các điểm khác nhau của Điều 251 Bộ luật hình sự nên được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, của Chính phủ như sau: 0,902 gam ma túy loại Ketamine (so với khối lượng tối thiểu chất ma túy quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự) là 4,51% và 1,856 gam ma túy loại MDMA (so với khối lượng tối thiểu chất ma túy quy định tại điểm i

khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự) là $37,12\% = 41,63\%$. Hành vi phạm tội của Dương Hồng G thuộc khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn N T đã bán trái phép 0,902 gam ma túy loại Ketamine và 1,856 gam ma túy loại MDMA cho Dương Hồng G và số ma túy thu giữ tại nhà riêng của T gồm 0,527 gam ma túy loại Methamphetamine, 1,908 gam ma túy loại Ketamine là cùng nguồn gốc: Mua của 01 người phụ nữ (không rõ tên tuổi, địa chỉ) trên phố CĐ, phường CD, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội với giá 2.790.000 đồng với mục đích bán kiếm lời. Vì vậy tổng cộng Nguyễn N T bán trái phép 03 chất ma túy được quy định tại các điểm khác nhau quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự nên được quy đổi theo Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018, của Chính phủ như sau: 2,81 gam ma túy loại Ketamine (so với khối lượng tối thiểu chất ma túy quy định tại điểm n khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự) là $14,05\%$ và 1,856 gam ma túy loại MDMA + 0,527 gam ma túy loại Methamphetamine (so với khối lượng tối thiểu chất ma túy quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự) là $47,66\% = 61,71\%$. Hành vi phạm tội của Nguyễn N T thuộc khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố các bị cáo tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy nên Pháp luật Nhà nước ta kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm này. Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, bản thân bị cáo hiểu biết rất rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: không

- Giảm nhẹ: bị cáo G có tình tiết giảm nhẹ, lập công chuộc tội quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngày 05/7/2023, G đã cung cấp thông tin giúp đội CSĐT công an quận Hoàn Kiếm bắt giữ đối tượng Triệu Hồng L về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và Cơ quan điều tra đã ra quyết định khởi tố đối với L.

Nhân thân của bị cáo Nguyễn N T có 01 tiền án: Ngày 27/7/2018, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy xử phạt 30 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy (Án tích đã được xóa).

Nhân thân của bị cáo Dương Hồng H: chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu.

Đối với hành vi phạm tội lần này cần có mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi

lượng hình Hội đồng xét xử xem xét các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

+ số ma túy thu giữ của bị cáo T và bị cáo H; 01 cân điện tử có dính ma túy loại Ketamine; 50 vỏ túi ni lông màu trắng kích thước khoảng 4x7cm chưa qua sử dụng; 02 sim điện thoại cũ đã qua sử dụng; 01 BKS 29H1-520.54.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động kiểu dáng, nhãn hiệu Samsung màu đen số Imel: 357774839218301 thu giữ của G do bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

+ 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Iphone màu đen số Imel 356116094601881 thu giữ của Thuý do bị cáo sử dụng liên lạc mua bán ma túy.

+ Số tiền 2.500.000đ trong tài khoản 19910000138501 tại Ngân hàng BIDV theo lệnh phong tỏa số: 247/LPT-CQCSĐT-MT ngày 10/9/2023 của cơ quan CSĐT Công an quận Hoàn Kiếm và 1.500.000 đồng trong tài khoản 1022979074 tại Ngân hàng Vietcombank theo lệnh phong tỏa số: 246/LPT-CQCSĐT-MT ngày 10/9/2023 của cơ quan CSĐT Công an quận Hoàn Kiếm do có liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS 29H1 520.54 số khung RLHJF 3300CY081376, số máy JF33E 0081434, G khai mượn của chị Nguyễn Kiều Ly khi đi mua bán ma túy phù hợp với lời khai của chị Ly và cơ quan điều tra đã xác minh không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng nên tiếp tục đăng thông báo tìm chủ sở hữu của chiếc xe trong thời hạn 01 năm kể từ ngày cơ quan điều tra đăng báo. Hết thời hạn nếu không tìm được chủ sở hữu thì sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

- **Tuyên bố:** Bị cáo **Nguyễn N T, Dương Hồng G** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: khoản 1 điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Nguyễn N T 55 (năm mươi lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng: khoản 1 điều 251; Điều 38; điểm u, s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Dương Hồng G 36 (ba sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/7/2023.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo việc thi hành án.

Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

- **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

1) 01(một) phong bì niêm phong bên trong có: 01(một) túi niL chứa 1,856 gam ma túy loại MDMA (PC09 trích mẫu 0,369 gam, còn lại 1,487 gam); 01 túi niL chứa 0,902 gam ma túy loại Ketamine (PC09 trích mẫu 0,058 gam, còn lại 0,844 gam) tại các mép niêm phong có chữ ký của đương sự Dương Hồng H, Giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, người chứng kiến Trương Công L, cán bộ Công an Đình Công Cường cùng dấu xác nhận của Công an quận Hoàn Kiếm; *(Theo Kết luận giám định số 4646/KL-KTHS ngày 12/07/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội và các biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định, biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 05/07/2023 của Công an quận Hoàn Kiếm).*

2) 01(một) phong bì niêm phong bên trong có: 01 túi niL chứa 0,189 gam ma túy loại Methamphetamine (PC09 trích mẫu 0,095 gam, còn lại 0,094 gam); 01 túi niL bên trong chứa 1,908 gam ma túy loại Ketamine (PC09 trích mẫu 0,157 gam, còn lại 1,751 gam); 01 túi niL chứa 0,152 gam ma túy loại Methamphetamine (PC09 trích mẫu 0,071 gam, còn lại 0,081 gam); 01 túi niL chứa 0,186 gam ma túy loại Methamphetamine (PC09 trích mẫu 0,093 gam, còn lại 0,093 gam) tại các mép niêm phong có chữ ký của đương sự Nguyễn N T, Giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, người chứng kiến Nguyễn Thế Hà, cán bộ Công an Đào Xuân Bình cùng dấu xác nhận của Công an quận Hoàn Kiếm *(Theo Kết luận giám định số 4645/KL-KTHS ngày 12/07/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội và các biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định, biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 05/07/2023 của Công an quận Hoàn Kiếm).*

3) 01(một) phong bì niêm phong bên trong có 01(một) cân điện tử có dính ma túy loại Ketamine, tại các mép niêm phong có chữ ký của đương sự Nguyễn N T, Giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, người chứng kiến Nguyễn Thế Hà, cán bộ Công an Đào Xuân Bình cùng dấu xác nhận của Công an quận Hoàn Kiếm(Theo Kết luận giám định số 4645/KL-KTHS ngày 12/07/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội và các biên bản tạm giữ, niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định, biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định ngày 05/07/2023 của Công an quận Hoàn Kiếm).

4) 01(một) Điện thoại di động nhãn hiệu kiểu dáng Iphone màu đen đã qua sử dụng(Tại thời điểm bàn giao, máy không mở được nên không kiểm tra được imei, không rõ chất lượng, tình trạng máy và không rõ nguồn gốc, xuất xứ); Theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, ngày 05/07/2023.

5) 01(một) Điện thoại di động nhãn hiệu kiểu dáng Samsung màu đen đã qua sử dụng(Tại thời điểm bàn giao, máy không mở được nên không kiểm tra được imei, không rõ chất lượng, tình trạng máy và không rõ nguồn gốc, xuất xứ); Theo biên bản tạm giữ đồ vật, tài sản của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, ngày 05/07/2023.

6) 02(hai) sim điện thoại đã cũ, hiện tại không rõ hiện trạng, chất lượng.

7) 01 BKS: 29H1-520.54 đã cũ, hiện tại không rõ hiện trạng, chất lượng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

1) 01 điện thoại di động kiểu dáng, nhãn hiệu Samsung màu đen số Imel: 357774839218301 và 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng nhãn hiệu Iphone màu đen số Imel 356116094601881 đều không rõ chất lượng, tình trạng máy và không rõ nguồn gốc, xuất xứ.

2) Số tiền 2.500.000đ trong tài khoản 19910000138501 tại Ngân hàng BIDV theo lệnh phong tỏa số: 247/LPT-CQCSĐT-MT ngày 10/9/2023 của cơ quan CSĐT Công an quận Hoàn Kiếm và 1.500.000 đồng trong tài khoản 1022979074 tại Ngân hàng Vietcombank theo lệnh phong tỏa số: 246/LPT-CQCSĐT-MT ngày 10/9/2023 của cơ quan CSĐT Công an quận Hoàn Kiếm.

3) Tiếp tục đăng thông báo tìm chủ sở hữu đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Vision màu trắng BKS 29H1 520.54 số khung RLHJF 3300CY081376, số máy JF33E 0081434 trong thời hạn 01 năm kể từ ngày cơ quan điều tra đăng báo. Hết thời hạn nếu không tìm được chủ sở hữu thì sung công quỹ Nhà nước.

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng: điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Bị cáo Thuý và bị cáo G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình

sự sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án. Chị Nguyễn Kiều L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận :

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hồng Hạnh